

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2010/TT-BXD

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2010

THÔNG T-

**Ban hành mẫu hợp đồng quản lý, vận hành
hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị**

BỘ TR- ỜNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28/9/2009 của Chính phủ về Quản lý chiếu sáng đô thị;

Theo đề nghị của Cục tr- ởng Cục Hạ tầng kỹ thuật,

QUY ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mẫu hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị tại phụ lục kèm theo Thông t- này.

Điều 2. Thông t- này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/10/2010.

Điều 3. Bộ tr- ởng, Thủ tr- ởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung - ơng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông t- này./.

BỘ TR- ỜNG

Nơi nhận:

- Thủ t- ớng, các PTTg Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch n- ớc;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Công báo, Website của Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ T- pháp;
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung - ơng;
- BXD: các Cục, Vụ, Viện, Thanh tra;
- L- u: VP, Cục HTKT.

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quân

Phụ lục

Mẫu Hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị
(Ban hành kèm theo Thông t- số 13/2010/TT-BXD ngày 20 tháng 8 năm 2010
của Bộ Xây dựng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

HỢP ĐỒNG QUẢN LÝ, VẬN HÀNH HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ

SỐ:/HĐQLVH-CSCC

PHẦN I. CĂN CỨ ĐỂ KÝ HỢP ĐỒNG

- Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 đ-ợc Quốc hội n-ớc Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;
- Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 đ-ợc Quốc hội n-ớc Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003;
- Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về Quản lý chiếu sáng đô thị;
- Thông t- số ... /2010/TT-BXD ngày/...../2010 của Bộ Xây dựng ban hành mẫu hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị;
- Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

PHẦN II. CÁC BÊN KÝ HỢP ĐỒNG

Bên A ⁽¹⁾:

- Tên ng-ời đại diện:
- Chức vụ:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Số tài khoản: Tại

Bên B ⁽²⁾:

- Tên ng-ời đại diện:
- Chức vụ:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Số tài khoản: Tại

Hai bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo các điều khoản cụ thể sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên A giao cho bên B thực hiện việc quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị tại ...⁽³⁾ ... gồm các nội dung công việc chủ yếu sau :

1. Các công việc duy trì, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng:

- Tổ chức chiếu sáng theo quy định của ...⁽⁴⁾ ... và của chính quyền đô thị;
- Lập hồ sơ quản lý hệ thống chiếu sáng;

- Lập kế hoạch hàng năm về xây dựng mới, thay thế, cải tạo, duy trì, bảo d- ỡng hệ thống chiếu sáng công cộng trình bên A phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch đ- ợc phê duyệt;

- Các công tác khác có liên quan đến việc duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng:

2. Công tác an toàn và bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng:

- Thực hiện các công tác bảo đảm an toàn và tiết kiệm điện cho ng- ời và không gian khu vực chiếu sáng;

- Thực hiện công tác phòng chống cháy, nổ theo quy định;

- Tổ chức công tác bảo vệ thiết bị và bảo vệ chung hệ thống chiếu sáng công cộng;

3. Quản lý tài sản:

a) Danh mục tài sản đ- ợc giao quản lý; ⁽⁵⁾

b) Tổ chức bảo vệ tài sản đ- ợc giao quản lý;

c) Tổ chức định kỳ kiểm tra, đánh giá chất l- ợng, giá trị của tài sản;

d) Lập báo cáo theo định kỳ với chủ sở hữu về tình hình tài sản đ- ợc giao quản lý.

4. Các công tác khác có liên quan:

Điều 2. Thời hạn thực hiện hợp đồng

- Ngày ký kết hợp đồng:

- Ngày bắt đầu các hoạt động quản lý vận hành:

- Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng:

- Tổng thời gian thực hiện hợp đồng:

Điều 3. Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu ⁽⁶⁾

.....

.....
Điều 4. Giá trị hợp đồng và hình thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng ⁽⁷⁾:
2. Tạm ứng kinh phí:
3. Hình thức thanh toán:
4. Hồ sơ thanh toán:

Điều 5. Điều chỉnh hợp đồng

1. Các tr- ờng hợp điều chỉnh hợp đồng ⁽⁸⁾:.....
2. Nguyên tắc điều chỉnh hợp đồng:.....

Điều 6. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Nguyên tắc giải quyết khi có tranh chấp:
2. Tên tòa án thống nhất để giải quyết tranh chấp:

Điều 7. Tr- ờng hợp bất khả kháng ⁽⁹⁾

.....
.....
.....

Điều 8. Tạm dừng và chấm dứt hợp đồng

1. Tạm dừng hợp đồng
 - a) Các tr- ờng hợp đ- ợc tạm dừng hợp đồng ⁽¹⁰⁾:
 -
 -
 - b) Nguyên tắc giải quyết khi tạm dừng hợp đồng:
 -
 -
 - c) Các quy định về trình tự thủ tục tạm dừng hợp đồng:
 -
 -
2. Chấm dứt hợp đồng
 - a) Các tr- ờng hợp chấm dứt hợp đồng ⁽¹¹⁾:
 -
 -
 - b) Nguyên tắc giải quyết khi chấm dứt hợp đồng:
 -

.....
c) Các quy định về trình tự thủ tục chấm dứt hợp đồng:

.....
.....
Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của bên A

1. Trách nhiệm:

- Phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch hàng năm về xây dựng mới, thay thế, cải tạo, duy trì, bảo d- ỡng hệ thống chiếu sáng công cộng;
- Lập danh mục và đánh giá giá trị tài sản hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị và bàn giao cho bên B;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hợp đồng của bên B;
- Chủ trì phối hợp với bên B và các bên liên quan lập biên bản giải quyết những v- ớng mắc phát sinh hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết;
- Tạm ứng và thanh toán kịp thời kinh phí cho bên B;
- Các trách nhiệm khác.....

.....
.....
2. Quyền hạn:

- Tạm dừng hoặc chấm dứt thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 8 hợp đồng này;
- Không xác nhận các công việc hoàn thành nếu thấy không đạt yêu cầu theo quy chế nghiệm thu;
- Các quyền hạn khác.....

.....
.....
Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của bên B

1. Trách nhiệm:

- Tiếp nhận và quản lý tài sản do bên A bàn giao;
- Tổ chức thực hiện các công việc của công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng theo đúng nội dung của hợp đồng đã ký kết;
- Báo cáo đầy đủ quy trình, ph- ơng án và kết quả tự kiểm tra chất l- ợng công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đã ký kết với bên A và các cấp có thẩm quyền liên quan để kiểm tra và giám sát;
- Bố trí đầy đủ cán bộ có trách nhiệm để phối hợp với bên A trong công tác kiểm tra giám sát cũng nh- xử lý các tình huống đột xuất;

- Phối hợp với bên A trong việc sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất những điều chỉnh, bổ sung (nếu có);

- Các trách nhiệm khác:
.....
.....

2. Quyền hạn:

- Yêu cầu bên A thanh toán kinh phí các công việc khi hoàn thành theo hợp đồng đã ký kết;

- Tạm dừng hoặc chấm dứt thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 8 hợp đồng này;

- Các quyền hạn khác:
.....
.....

Điều 11. Bảo hiểm hợp đồng ⁽¹²⁾

.....
.....
.....

Điều 12. Bảo lãnh hợp đồng ⁽¹³⁾

.....
.....
.....

Điều 13. Thanh lý hợp đồng

Ngay sau khi bên B đã hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng và cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cho công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng cũng như mọi nghĩa vụ có liên quan khác.

Việc thanh lý hợp đồng đ- ợc thực hiện trong ngày kể từ ngày đ- ợc cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

Điều 14. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký đến khi hợp đồng đ- ợc thanh lý theo quy định.

Điều 15. Các điều khoản khác ⁽¹⁴⁾

.....
.....

Điều 16. Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung của hợp đồng này.

- Các điều khoản và điều kiện khác không ghi trong hợp đồng này, hai bên thực hiện theo những quy định hiện hành.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có chủ tr- ơng mới, hai bên sẽ ký kết phụ lục hợp đồng sửa đổi cho phù hợp.
- Hợp đồng này đ- ợc lập thành bản có giá trị nh- nhau, bên A giữ bản, bên B giữ bản để thực hiện.

Đại diện bên A
 (Ký tên, đóng dấu)

Đại diện bên B
 (Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) hệ thống chiếu sáng công cộng.
- (2) Tên đơn vị đ- ợc lựa chọn quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.
- (3) Tên đô thị hoặc tên địa điểm thực hiện việc quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.
- (4) Tên chủ sở hữu hệ thống chiếu sáng công cộng.
- (5) Danh mục tài sản bàn giao gồm các nội dung: số l- ợng, giá trị tài sản bàn giao, hiện trạng tài sản bàn giao và các hồ sơ về tài sản bàn giao (theo quy định tại Thông t- 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính về Quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và h- ớng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà n- ớc).
- (6) Nội dung điều này quy định về công tác kiểm tra, giám sát và nghiệm thu của bên A đối với bên B về việc thực hiện hợp đồng theo đúng nội dung đã đ- ợc kí kết.
- (7) Giá trị hợp đồng đ- ợc xác định theo các tr- ờng hợp:
 - Tr- ờng hợp đấu thầu: Giá trị hợp đồng đ- ợc xác định trên cơ sở kết quả lựa chọn và đàm phán, th- ơng thảo;
 - Tr- ờng hợp đặt hàng: Giá trị hợp đồng xác định trên cơ sở khối l- ợng công việc quản lý, vận hành đ- ợc giao và định mức, đơn giá cho từng loại công việc quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị đ- ợc công bố hoặc ban hành;
 - Tr- ờng hợp giao nhiệm vụ: Giá trị hợp đồng đ- ợc xác định t- ơng tự nh- tr- ờng hợp đặt hàng.
- (8) Thể hiện các tr- ờng hợp cơ bản mà hợp đồng có thể sẽ đ- ợc điều chỉnh nh- : thay đổi các cơ sở pháp lý, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, phạm vi công việc, thay đổi chính sách về tiền l- ơng
- (9) Quy định về các tr- ờng hợp bất khả kháng bao gồm các hành động, sự kiện hoặc hoàn cảnh ngoài sự kiểm soát của các bên có liên quan có thể các tr- ờng hợp cơ bản sau: Chiến tranh, hành động khủng bố, nổi loạn; Cháy, nổ, bão lụt, động đất, núi lửa, và các thiên tai bất th- ờng khác; Sự cố ngừng cấp điện kéo dài và các nguyên nhân khác theo tình hình cụ thể tại địa ph- ơng.
- (10) Nêu rõ các tr- ờng hợp tạm dừng hợp đồng theo điều kiện cụ thể tại địa ph- ơng, có thể gồm các tr- ờng hợp cơ bản nh- : Do một bên không thực hiện đúng nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đã đ- ợc quy định trong hợp đồng này; do có yêu cầu hoặc quyết định của ng- ời hoặc cấp có thẩm quyền; do một bên đề xuất nh- ng phải đ- ợc bên kia đồng ý ...
- (11) Quy định về các tr- ờng hợp chấm dứt hợp đồng bao gồm các tr- ờng hợp cơ bản sau: Hết thời hạn của hợp đồng đã thỏa thuận hoặc hết thời kỳ gia hạn của hợp đồng đã thỏa thuận mà một trong hai bên không muốn tiếp tục kéo dài hợp đồng; Một trong các bên vi phạm các điều khoản cam kết của hợp đồng (nêu rõ các hoạt động đ- ợc cho là vi phạm cam kết hợp đồng) và các tr- ờng hợp bất khả kháng theo quy định.

- (12) Quy định trách nhiệm bảo hiểm hợp đồng của các bên. Ngay khi hợp đồng có hiệu lực, tùy theo nội dung công việc của hợp đồng và sự thỏa thuận giữa hai bên, mỗi bên có trách nhiệm ký kết hợp đồng bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm theo thời hạn và ph-ong thức do các bên thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm. Các hợp đồng bảo hiểm bao gồm hợp đồng về bảo hiểm con ng-ời, bảo hiểm tài sản và bảo hiểm trách nhiệm dân sự.
- (13) Quy định trách nhiệm của bên B đối với việc bảo lãnh hợp đồng. Sau khi hợp đồng đ- ọc ký kết, Bên B có trách nhiệm bảo lãnh thực hiện hợp đồng thông qua một ngân hàng do hai bên thoả thuận, bảo đảm cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo nội dung hợp đồng đã ký với bên A.
- (14) Theo hoàn cảnh cụ thể từng địa ph- ong, có thể bổ sung một số điều khoản cần thiết vào hợp đồng.